

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 1304/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 7 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2466/QĐ-BNN-VP ngày 20/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, công nghệ và môi trường, Lâm nghiệp, Nông nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản, Quản lý đê điều và Phòng chống thiên tai, Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ thực hiện thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc/ Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Hiệp**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**



(Kèm theo Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
1	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao MS: 1.011647	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ phải thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng – Số 36 Trần Phú, phường 4, Tp. Đà Lạt.	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 31/2018/QH14</li> <li>- Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</li> <li>- Quyết định số 2466/QĐ-BNN-VP ngày 20/6/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</li> </ul>

## II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên TTHC: Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (MS: 1.011647)

1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ

Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc

(Trung tâm phục vụ HCC: 0,5 ngày; Sở Nông nghiệp và PTNT: 19,5 ngày; UBND tỉnh: 10 ngày)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
B1 và B9	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
B2	Thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và PTNT	19 ngày
B3	Phát hành tờ trình gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày
B4	UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B5	Xử lý hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày
B6	Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
B7	Ký duyệt công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B8	Văn thư UBND tỉnh đóng dấu, ban hành văn bản và trả kết quả giải quyết	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

2. Trường hợp hồ sơ phải thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ

Thời hạn giải quyết: 65 ngày làm việc

(Trung tâm phục vụ HCC: 0,5 ngày; Sở Nông nghiệp và PTNT: 54,5 ngày, UBND tỉnh: 10 ngày)

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian
B1 và B9	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật vào sổ, chuyển xử lý và trả kết quả	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
B2	Kiểm tra hồ sơ; phát hành văn bản thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; Tổ chức đầu mối của vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoàn thiện hồ sơ nộp về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định	Sở Nông nghiệp và PTNT	54 ngày

<b>Bước thực hiện</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian</b>
	công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao		
B3	Phát hành tờ trình gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày
B4	UBND tỉnh tiếp nhận hồ sơ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
B5	Xử lý hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày
B6	Xem xét hồ sơ, ký nháy văn bản	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
B7	Ký duyệt công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B8	Văn thư UBND tỉnh đóng dấu, ban hành văn bản và trả kết quả giải quyết	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày